CÔNG TY CỐ PHẦN ĐẦU TƯ HVA **HVA INVESTMENT** JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tư do - Hanh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence - Freedom - Happiness

Số: 1408/2025/HVA No: 1408/2025/HVA Cần Thơ, ngày 14 tháng 08 năm 2025 Can Tho, August 14, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐINH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH PERIODIC FINANCIAL REPORT DISCLOSURE

Kính gửi:

- ŮY BAN CHÚNG KHOÁN NHÀ NƯỚC.

- SỞ GIAO DỊCH CHÚNG KHOÁN HÀ NỘI.

To:

STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM

- HANOI STOCK EXCHANGE

Thực hiện quy đinh tai Khoản 3 Điều 14 Thông từ số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần đầu tư HVA thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) bán niên năm 2025 với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

According to the provisions of Clause 3, Article 14 of Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, issued by the Ministry of Finance, guiding the disclosure of information on the securities market, HVA Investment Joint Stock Company hereby discloses its semi-annual financial statements for 2025 to the State Securities Commission and the Hanoi Stock Exchange as follows:

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Name of organization: HVA INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

- Mã chứng khoán: HVA
- Stock code: HVA
- Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường Tân An, thành phố Cần Thơ, Việt Nam.
- Address: No.81, Nguyen Hien street, 91B Residential Area, Tan An ward, Can Tho city, Viet Nam.
- Điện thoại liên hệ/Tel: 0914.611.909

Fax:

Website: http://hva.group

- Email: cbtt.hva@gmail.com

- 2. Nội dung thông tin công bố/Contents of the information disclosure:
- BCTC bán niên năm 2025/Semi-Annual Financial Statements of 2025
 - BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vi trực thuộc)/Separate Financial Statements (the Listed Organization has no subsidiaries, and the superior accounting unit has no affiliated units);
 - ☐ BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con)/Consolidated Financial Statements (the Listed Organization has subsidiaries);



		he Listed Organization has affiliated units with
Cá		nguyên nhân/Cases that require explanation:
+	Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không BCTC (đối với BCTC đã được soát xét/ki	g phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với iểm toán)/The auditor provided an opinion ncial Statements (for the Financial Statements
	□Có/Yes	⊠ Không/No
	Văn bản giải trình trong trường hợp tích co	6/Explanatory document if applicable:
	□Có/Yes	⊠ Không/No
+	lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lạ 2024)/ Profit after tax in the reporting p	sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở ti (đối với BCTC bán niên được soát xét năm veriod shows a deviation of 5% or more before s to profit or vice versa (for the reviewed ear 2024):
	□ Có/Yes	⊠ Không/No
	Văn bản giải trình trong trường hợp tích c	6/Explanatory document if applicable:
	☐ Có/Yes	⊠ Không/No
+	thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo củ	o tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo ching kỳ năm trước/Profit after tax in the income s by 10% or more compared to the same period
	⊠ Có/Yes	☐ Không/No
	Văn bản giải trình trong trường hợp tích c	ó/Explanatory document if applicable:
	⊠ Có/Yes	☐ Không/No
	sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại/Profit aft	lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước er tax in the income statement for the reporting red to the same period of the previous year, or
	□ Có/Yes	⊠ Không/No
	Văn bản giải trình trong trường hợp tích accumulation:	a có/Explanatory document in case of positive
	□ Có/Yes	⊠ Không/No

046598

ÔNG 1

OPHÂ

HV

IÊU-TE

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày: 14/08/2025, tại đường dẫn/*This information has been disclosed on the company's website on 14/08/2025, at the following link*: https://hva.group/cong-bo-thong-tin/.

Tài liệu đính kèm/ Attachments:

- BCTC bán niên năm 2025/Semi-Annual Financial Statements of 2025;

- Văn bản giải trình/ Explanatory document.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT INFORMATION DISCLOSURE PERSON LEGAL REPRESENTATIVE





INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

FOR THE FIRST 6 MONTHS OF THE FISCAL YEAR ENDED 31 DECEMBER 2025

HVA INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY

CONTENTS

		Page
1.	Contents	1
2.	Statement of the General Director	2 - 3
3.	Report on Review of Interim Financial Information	4
4.	Interim Balance Sheet as at 30 June 2025	5 - 8
5.	Interim Income Statement for the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025	9
6.	Interim Cash Flow Statement for the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025	10 - 11
7.	Notes to the Interim Financial Statements for the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025	12 - 25

STATEMENT OF THE GENERAL DIRECTOR

The General Director of HVA Investment Joint Stock Company (hereinafter referred to as "the Company") presents this statement together with the Interim Financial Statements for the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025.

Business highlights

HVA Investment Joint Stock Company is a joint stock company operating in accordance with the 1st Business Registration Certificate No. 0104659943 dated 19 May 2010 and the 17th amended Certificate dated 17 December 2024 granted by the Department of Planning and Investment of Can Tho City regarding the change of contact phone number and the Confirmation No. 7230/GXN-DKKD dated 14 May 2025 regarding the change in enterprise registration contents.

Head office

- Address

: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City, Vietnam

- Tel.

: 0914611909

The principal business activities of the Company during the period include trading real estate and financial investments, providing services of information technology and software.

Board of Directors, Audit Committee and Executive Officers

The members of the Board of Directors, the Audit Committee and the Executive Officers of the Company during the period and as of the date of this statement include:

Board of Directors ("BOD")

Full name	Position	Appointing date	
Mr. Vuong Le Vinh Nhan	Chairman	09 August 2022	
Mr. Truong Gia Bao (*)	Independent Member	05 June 2023	
Mr. Luu Tuong Bach	Independent Member	25 February 2024	
Mr. Nguyen Chi Cong	Non-executive Member	25 February 2024	
Mr. Le Hoa Nha	Member	25 February 2024	

(*) Mr. Truong Gia Bao tendered his resignation from his position as a member of the Board of Directors on 24 April 2025.

Audit Committee ("AC")

Full name	Position	Appointing date
Mr. Luu Tuong Bach	Chairman	29 February 2024
Mr. Nguyen Chi Cong	Member	29 February 2024

Executive Officers

Full name	Position	Appointing date
Mr. Le Hoa Nha	General Director	14 November 2023
Ms. Pham Thi Thu Luong	Chief Accountant	01 October 2020

Legal representative

The legal representative of the Company during the period and as of the date of this statement is Mr. Le Hoa Nha – General Director.

Auditor

A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. has been appointed to perform the review on the Interim Financial Statements for the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025 of the Company.

HI

10

STATEMENT OF THE GENERAL DIRECTOR (cont.)

Responsibilities of the General Director

The General Director is responsible for the preparation of the Interim Financial Statements to give a true and fair view on the financial position, the financial performance and the cash flows of the Company during the period. In order to prepare these Interim Financial Statements, the General Director must:

- Select appropriate accounting policies and apply them consistently;
- Make judgments and estimates reasonably and prudently;
- State clearly whether the accounting standards applied to the Company are followed or not, and all the material differences from these standards are disclosed and explained in the Interim Financial Statements:
- Prepare the Interim Financial Statements of the Company on the going-concern basis, except for the cases that the going-concern assumption is considered inappropriate; and
- Design and implement effectively the internal control system to minimize the risks of material misstatements due to frauds or errors in the preparation and presentation of the Interim Financial Statements.

The General Director hereby ensures that all the proper accounting books of the Company have been fully recorded and can fairly reflect the financial position of the Company at any time, and that all the accounting books have been prepared in compliance with the applicable Accounting System. The General Director is also responsible for managing the Company's assets and consequently has taken appropriate measures to prevent and detect frauds and other irregularities.

The General Director hereby commits to the compliance with the aforementioned requirements in preparation of the Interim Financial Statements.

Approval on the Interim Financial Statements

The General Director hereby approves the accompanying Interim Financial Statements, which give a true and fair view of the financial position as at 30 June 2025, the financial performance and the cash flows for the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025 of the Company in conformity with the Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting System and relevant statutory requirements on the preparation and presentation of Interim Financial Statements.



11 August 2025

S-00 IÁNH I TY W HỮI VÀ TƯ C A NO

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

: 02 Truong Son St., Ward 2, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam

Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam

Branch in Nha Trang: Lot STH 06A.01, St. No.13, Le Hong Phong II Urban Area, Phuoc Hai Ward, Nha Trang City, Vietnam Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn

Branch In Can Tho : I5-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam

Tel: +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn Tel: +84 (024) 3736 7879 kttv.hn@a-c.com.vn

Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn

bakertilly A & C

www.a-c.com.vn

No. 2.0487/25/TC-AC

REPORT ON REVIEW OF INTERIM FINANCIAL INFORMATION

THE SHAREHOLDERS, THE BOARD OF DIRECTORS AND THE GENERAL DIRECTOR HVA INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

We have reviewed the accompanying Interim Financial Statements of HVA Investment Joint Stock Company (hereinafter referred to as "the Company"), which were prepared on 11 August 2025, from page 5 to page 25, including the Interim Balance Sheet as at 30 June 2025, the Interim Income Statement, the Interim Cash Flow Statement for the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025 and the Notes to the Interim Financial Statements.

Responsibility of the General Director

The Company's General Director is responsible for the preparation, true and fair presentation of the Interim Financial Statements of the Company in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting System and relevant statutory requirements on the preparation and presentation of Interim Financial Statements; and responsible for the internal control as the General Director determines necessary to enable the preparation and presentation of the Interim Financial Statements to be free from material misstatement due to fraud or error.

Responsibility of Auditors

Our responsibility is to express a conclusion on the Interim Financial Statements based on our review. We conducted our review in accordance with the Vietnamese Standard on Review Engagements No. 2410 - Review of Interim Financial Information Performed by the Independent Auditor of the Entity.

A review of interim financial information consists of making inquiries, primarily of persons responsible for financial and accounting matters, and applying analytical and other review procedures. A review is substantially less in scope than an audit conducted in accordance with the Vietnamese Standards on Auditing and therefore, it does not enable us to obtain a reasonable assurance that we would become aware of all significant matters that might be identified in an audit. Accordingly, we do not express our audit opinion.

Conclusion of Auditors

Based on our review, nothing has come to our attention that causes us to believe that the accompanying Interim Financial Statements do not give a true and fair view, in all material respects, of the financial position as at 30 June 2025 of HVA Investment Joint Stock Company, its financial performance and its cash flows for the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025 in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting System and relevant statutory requirements on the preparation and presentation of Interim Financial Statements.

Other matter

The Report on review of the Company's Interim Financial Statements for the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025 has been prepared in both Vietnamese and English. In the event of any discrepancy between the two versions, the Vietnamese version shall prevail.

For and on behalf of

A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.

Hanoi Branch

CHI NHÁNH CÔNG TY

TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIỂM TOÁN VÀ TƯ WÀN

A&C TẠI HÀ NỘL

Nguyen Hoang Duc - Partner

Audit Practice Registration Certificate: No. 0368-2023-008-1

Authorized Signatory

Hanoi, 11 August 2025

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

INTERIM BALANCE SHEET

(Full form)
As at 30 June 2025

Unit: VND

	ASSETS	Code	Note	Ending balance	Beginning balance
A -	CURRENT ASSETS	100		155,359,905,949	150,227,316,076
I.	Cash and cash equivalents	110	V.1	7,850,794,021	2,562,339,731
1.	Cash	111		7,850,794,021	2,562,339,731
2.	Cash equivalents	112			-
II.	Short-term financial investments	120		37,810,000	-
1.	Trading securities	121	V.2	37,810,000	*
2.	Provisions for diminution in value of trading securities	122			8.
3.	Held-to-maturity investments	123		155	æ
III.	Short-term receivables	130		145,889,190,002	147,373,899,187
1.	Short-term trade receivables	131	V.3	-	6,580,000,000
2.	Short-term prepayments to suppliers	132	V.4	69,048,080	793,899,187
3.	Short-term inter-company receivables	133		· ·	
4.	Receivables based on the progress of construction contracts	134		-	1447
5.	Receivables for short-term loans	135		<u>=</u>	
6.	Other short-term receivables	136	V.5	145,820,141,922	140,000,000,000
7.	Allowance for short-term doubtful debts	137		π.	
- 8.	Shortage of assets awaiting resolution	139		≌	•
IV.	Inventories	140		279,423,451	=
1.	Inventories	141		279,423,451	:::
2.	Allowance for devaluation of inventories	149		, · · · · · · · · · · · · · · · · · · ·	•
v.	Other current assets	150		1,302,688,475	291,077,158
1.	Short-term prepaid expenses	151	V.6a	1,157,474,726	103,438,166
2.	Deductible VAT	152		145,213,749	187,638,992
3.	Taxes and other receivables from the State	153		×	-
4.	Trading Government bonds	154			
5	Other current assets	155		<u></u>	

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City

INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Interim Balance Sheet (cont.)

	ASSETS	Code	Note	Ending balance	Beginning balance
В-	NON-CURRENT ASSETS	200		1,692,187,067	1,066,762,624
I.	Long-term receivables	210		9 41	_
1.	Long-term trade receivables	211		:=:	=
2.	Long-term prepayments to suppliers	212		₩;	#
3.	Working capital in affiliates	213		*	-
4.	Long-term inter-company receivables	214		3.00	5
5.	Receivables for long-term loans	215		=	2
6.	Other long-term receivables	216		(=)	=
7.	Allowance for long-term doubtful debts	219		標	
II.	Fixed assets	220		1,577,726,928	938,955,079
1.	Tangible fixed assets	221	V.7	859,606,765	938,955,079
	Historical costs	222		952,179,798	952,179,798
	Accumulated depreciation	223		(92,573,033)	(13,224,719)
2.	Finance lease assets	224		()	
	Historical costs	225		(A)	(iii
	Accumulated depreciation	226		t e 00	106
3.	Intangible fixed assets	227	V.8	718,120,163	-
	Historical costs	228		785,000,000	ü
	Accumulated amortization	229		(66,879,837)	-
III.	Investment properties	230		0=	-
	Historical costs	231		5	
	Accumulated depreciation	232		=	3
IV.	Long-term assets in progress	240		, č	-
1.	Long-term work in progress	241		4	*
2.	Construction-in-progress	242		~	~
V.	Long-term financial investments	250		-	-
1.	Investments in subsidiaries	251			: <u>:</u>
2.	Investments in joint ventures and associates	252		=	_
3.	Investments in other entities	253); <u> </u>	199
4.	Provisions for diminution in value of long-term financial investments	254		Ħ	
5.	Held-to-maturity investments	255		2	-
VI.	Other non-current assets	260		114,460,139	127,807,545
1.	Long-term prepaid expenses	261	V.6b	114,460,139	127,807,545
2.	Deferred income tax assets	262			(±
3.	Long-term components and spare parts	263		¥	-
4.	Other non-current assets	268		-	=

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City

INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Interim Balance Sheet (cont.)

	RESOURCES	Code	Note	Ending balance	Beginning balance
C -	LIABILITIES	300		6,128,148,292	3,718,304,167
I.	Current liabilities	310		6,128,148,292	3,718,304,167
1.	Short-term trade payables	311	V.9	4,724,297,675	1,428,114,001
2.	Short-term advances from customers	312		7 <u>4</u> 8	¥
3.	Taxes and other obligations to the State Budget	313	V.10	917,317,172	1,868,004,285
4.	Payables to employees	314		461,068,267	372,185,881
5.	Short-term accrued expenses	315		20 cm	50,000,000
6.	Short-term inter-company payables	316) S. C.	¥
7.	Payables based on the progress of	317		~	<u>u</u>
	construction contracts				
8.	Short-term unearned revenue	318		₩	-
9.	Other short-term payables	319		25,465,178	7
10.	Short-term borrowings and finance leases	320		7 <u>#</u>	<u> </u>
11.	Short-term provisions	321		12	<u>~</u>
12.	Bonus and welfare funds	322		7.2	2
13.	Price stabilization fund	323		₹	-
14.	Trading Government bonds	324		H	
II.	Non-current liabilities	330			<u></u>
1.	Long-term trade payables	331		₩	
2.	Long-term advances from customers	332		9	
3.	Long-term accrued expenses	333		Ħ	₹
4.	Inter-company payables for working capital	334		-	=
5.	Long-term inter-company payables	335		π	-
6.	Long-term unearned revenue	336		-	-
7.	Other long-term payables	337			=
8.	Long-term borrowings and finance leases	338			:=
9.	Convertible bonds	339			
10.	Preferred shares	340			:=
11.	Deferred income tax liabilities	341			
12.	Long-term provisions	342		:=):	:=
13.	Science and technology development fund	343		w	∞

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City

INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Interim Balance Sheet (cont.)

	RESOURCES	Code	Note	Ending balance	Beginning balance
D -	OWNER'S EQUITY	400		150,923,944,724	147,575,774,533
I.	Owner's equity	410	V.11	150,923,944,724	147,575,774,533
1.	Owner's contribution capital	411		136,500,000,000	136,500,000,000
-	Ordinary shares carrying voting right	411a		136,500,000,000	136,500,000,000
-	Preferred shares	411b		<u> </u>	
2.	Share premiums	412		(191,363,636)	(191,363,636)
3.	Bond conversion options	413			<u>=</u>
4.	Other sources of capital	414		7 <u>-1</u> 1	₩.
5.	Treasury shares	415		<u>=</u>	<u></u>
6.	Differences on asset revaluation	416		•	<u> </u>
7.	Foreign exchange differences	417			**************************************
8.	Investment and development fund	418		•	12 22
9.	Business arrangement supporting fund	419		•	2 第
10.	Other funds	420			9.
11.	Retained earnings	421		14,615,308,360	11,267,138,169
_	Retained earnings accumulated	421a		11,267,138,169	11,267,138,169
	to the end of the previous period				
-	Retained earnings of the current period	421b		3,348,170,191	5.
12.	Construction investment fund	422		ä	-
II.	Other sources and funds	430		-	-
1.	Sources of expenditure	431		-	
2.	Fund to form fixed assets	432		-	₹:
	TOTAL RESOURCES	440		157,052,093,016	151,294,078,700

Prepared by

Chief Accountant

Pham Thi Thu Luong

Pham Thi Thu Luong

Prepared on 11 August 2025

CÔNG TY CÔ PHÂN

KIEU-TP Le Hoa Nha

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

INTERIM INCOME STATEMENT

(Full form)

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Unit: VND

Accumulated from the beginning of the year to the end of the current period

				to the end of the current period	
	ITEMS	Code	Note	Current year	Previous year
1.	Revenue from sales of merchandise and rendering of services	01	VI.1	40,802,406,582	469,505,691
2.	Revenue deductions	02			-
3.	Net revenue from sales of merchandise and rendering of services	10		40,802,406,582	469,505,691
4.	Costs of sales	11	VI.2	36,895,678,037	377,174,200
5.	Gross profit/ (loss) from sales of merchandise and rendering of services	20		3,906,728,545	92,331,491
6.	Financial income	21	VI.3	3,484,483,456	851,376,978
7.	Financial expenses In which: Interest expenses	22 23		1,163,243	77,338,944
8.	Selling expenses	25		*	•
9.	General and administration expenses	26	VI.4	3,173,733,972	706,925,872
10.	Net operating profit/ (loss)	30		4,216,314,786	159,443,653
11.	Other income	31		A	Ē
12.	Other expenses	32		24,881,638	2,922,865
13.	Other profit/ (loss)	40	0	(24,881,638)	(2,922,865)
14.	Total accounting profit/ (loss) before tax	50		4,191,433,148	156,520,788
15.	Current income tax	51	V.8	843,262,957	31,888,730
16.	Deferred income tax	52		: 😁	*
17.	Profit/ (loss) after tax	60		3,348,170,191	124,632,058
18.	Basic earnings per share	70	VI.5	245	9
19.	Diluted earnings per share	71	VI.5	245	9

Prepared by

Chief Accountant

Pham Thi Thu Luong

Pham Thi Thu Luong

CÔNG TY
CÔNG TY
DÂU TU
HVA

Le Hoa Nha

Prepared on 11 August 2025

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

INTERIM CASH FLOW STATEMENT

(Full form)

(Indirect method)

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Unit: VN	II)

Accumulated from the beginning of the year
to the end of the current period

				to the end of the current period		
	ITEMS	Code	Note	Current year	Previous year	
I.	Cash flows from operating activities					
1.	Profit/ (loss) before tax	01		4,191,433,148	156,520,788	
<i>2</i> .	Adjustments					
-	Depreciation and amortization of fixed assets and investment properties	02	V8;V9	146,228,151		
-	Provisions and allowances	03		9	77,338,944	
-	Exchange (gain)/ loss due to revaluation of				<u>v</u> :	
	monetary items in foreign currencies	04		360	-	
-	(Gain)/ loss from investing activities	05	VI.3	(1,699,216)	(418,073)	
-	Interest expenses	06		£4.	*	
_	Others	07		S#(:	(m)	
<i>3</i> .	Operating profit/ (loss) before					
	changes in working capital	08		4,335,962,083	233,441,659	
-	(Increase)/ decrease in receivables	09		1,527,134,428	(35,331,774,767)	
-	(Increase)/ decrease in inventories	10		(279,423,451)		
-	Increase/ (decrease) in payables	11		3,423,416,652	(74,779,792)	
-	(Increase)/ decrease in prepaid expenses	12		(1,040,689,154)	(67,663,973)	
-	(Increase)/ decrease in trading securities	13		(37,810,000)	170	
-	Interests paid	14		12	-	
-	Corporate income tax paid	15	V.10	(1,856,835,484)	(139,184,024)	
-	Other cash inflows from operating activities	16		1.00 B	27.	
-	Other cash outflows from operating activities	17		120		
	Net cash flows from operating activities	20	=	6,071,755,074	(35,379,960,897)	
II.	Cash flows from investing activities					
1.	Purchases and construction of fixed assets					
	and other non-current assets	21		(785,000,000)	i w	
2.	Proceeds from disposals of fixed assets					
	and other non-current assets	22		#		
3.	Cash outflows for lending, buying debt instruments					
	of other entities	23		*	*	
4.	Cash recovered from lending, selling debt instruments					
	of other entities	24		2	14,145,490,410	
5.	Investments into other entities	25		*	380	
6.	Withdrawals of investments in other entities	26		7.	20,000,000,000	
7.	Interests earned, dividends and profits received	27		1,699,216	418,073	
	Net cash flows from investing activities	30	_	(783,300,784)	34,145,908,483	
					10	

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City

INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Interim Cash Flow Statement (cont.)

			Accumulated from the beginning of the year to the end of the current period		
ITEMS	Code	Note	Current year	Previous year	
III. Cash flows from financing activities					
Proceeds from issuing stocks and capital contributions					
from owners	31		- E	-	
2. Repayment for capital contributions and re-purchases					
of stocks already issued	32		-	-	
3. Proceeds from borrowings	33		*	-	
4. Repayment for loan principal	34		, a		
5. Payments for financial leased assets	35			2	
6. Dividends and profits paid to the owners	36			-	
Net cash flows from financing activitites	40			*	
Net cash flows during the period	50		5,288,454,290	(1,234,052,414)	
Beginning cash and cash equivalents	60	V.1	2,562,339,731	1,476,338,335	
Effects of fluctuations in foreign exchange rates	61		124 2	4	
Ending cash and cash equivalents	70	V.1	7,850,794,021	242,285,921	

Prepared by

Chief Accountant

Pham Thi Thu Luong

Pham Thi Thu Luong

Prepared on 11 August 2025

1046 Ceneral Director

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ

HVA

Le Hoa Nha



Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

NOTES TO THE INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

I. GENERAL INFORMATION

1. Ownership form

HVA Investment Joint Stock Company (hereinafter referred to as "the Company") is a joint stock company.

2. Operating fields

The Company operates in the field of commercial business.

3. Principal business activities

The principal business activities of the Company during the period include trading real estate financial investments, providing services of information technology and software.

4. Normal operating cycle

The normal operating cycle of the Company is within 12 months.

5. Structure of the Company

Branches that use centralized accounting

Name	Address
Ho Chi Minh Branch	No. 32-32B-34-34A Bach Dang, Tan Son Hoa Ward, Ho
	Chi Minh City, Vietnam
Hanoi Branch	3 rd Floor, SME Hoang Gia Building, Cau Do Street, Ha Dong
	Ward, Hanoi City, Vietnam
Da Nang Branch	16th Floor, Misa Building, No. 188 Road 30/4, Hoa Cuong
•	Ward, Da Nang City, Vietnam

6. Statement on information comparability in the Interim Financial Statements

The corresponding figures of the previous period are comparable to those of the current period.

7. Employees

As of the balance sheet date, the Company had 26 employees, of which 18 were on full-time contracts (at the beginning of the year: 20 employees, of which 15 were on full-time contracts).

II. FISCAL YEAR AND ACCOUNTING CURRENCY

1. Fiscal year

The fiscal year of the Company is from 1 January to 31 December annually.

2. Accounting currency unit

The accounting currency unit is Vietnam Dong (VND) because payments and receipts of the Company are primarily made in VND.

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City

INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

III. ACCOUNTING STANDARDS AND SYSTEM

1. Accounting System

The Company applies the Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting System, which were issued together with the Circular No. 200/2014/TT-BTC dated 22 December 2014, the Circular No. 53/2016/TT-BTC dated 21 March 2016 as well as other Circulars guiding the implementation of the Vietnamese Accounting Standards of the Ministry of Finance in the preparation and presentation of Interim Financial Statements.

2. Statement on the compliance with the Accounting Standards and System

The General Director ensures to follow all the requirements of the Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting System, which were issued together with the Circular No. 200/2014/TT-BTC dated 22 December 2014, the Circular No. 53/2016/TT-BTC dated 21 March 2016 as well as other Circulars guiding the implementation of Vietnamese Accounting Standards of the Ministry of Finance in the preparation and presentation of Interim Financial Statements.

IV. ACCOUNTING POLICIES

1. Basis of preparation of the Interim Financial Statements

All the Interim Financial Statements are prepared on the accrual basis (except for the information related to cash flows).

The Interim Financial Statements have been prepared in both Vietnamese and English, in which the Interim Financial Statements in Vietnamese are the official statutory financial statements of the Company. The Interim Financial Statements in English have been translated from the Vietnamese version. In the event of any discrepancy between the two versions, the Vietnamese version shall prevail.

2. Cash

Cash includes cash on hand and demand deposits in banks.

3. Financial investments

Trading securities

Investments classified as trading securities are those held by the Company for the trading purpose with the aim of making profit.

Trading securities are recognized at original costs which include fair value of the payments made at the time of the transaction plus other attributable transaction costs.

The time of recognizing trading securities is when the Company acquires the ownership, as follows:

- For listed securities: recognized at the time of order-matching (T+0).
- For unlisted securities: recognized at the time of acquiring official ownership as stipulated by law.

Interest, dividends, and profit of the periods prior to the acquisition of trading securities are deducted from the cost of such securities. Interest, dividends and profit of the periods after the acquisition of such securities are recorded in the Company's financial income. Particularly, stock dividends received are not recorded as an increase in value, but the increasing quantity of shares is followed up.

Provisions for diminution in value of trading securities are made for each particular type of securities on the market of which the fair value is lower than its original costs. The fair value of trading securities listed on the stock market is the closing price at the latest date of transaction to the balance sheet date.

Increases/ (decreases) in the provision for diminution in value of trading securities to be recognized as of the balance sheet date are recorded into "Financial expenses".

Gain on or loss from transfer of trading securities is recognized into financial income or financial expenses. Cost of trading securities transferred is determined by using the mobile weighted average method.

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

4. Receivables

Receivables are recognized at the carrying amounts less allowance for doubtful debts.

The classification of receivables as trade receivables and other receivables is made according to the following principles:

- Trade receivables reflect receivables concerning the commercial nature arising from purchase and sale transactions between the Company and customers who are independent to the Company.
- Other receivables reflect receivables not concerning the commercial nature and irrelevant to purchase and sale transactions.

Allowance is made for each doubtful debt after being offset against liabilities (if any). The allowance rate is based on the debts' overdue period or the estimated loss, as follows:

- As for overdue debts:
 - 30% of the value of debts with the overdue period from 6 months to under 1 year.
 - 50% of the value of debts with the overdue period from 1 year to under 2 years.
 - 70% of the value of debts with the overdue period from 2 years to under 3 years.
 - 100% of the value of debts with the overdue period from or over 3 years.
- As for the debts that are not overdue, but considered as doubtful debts: Allowance is made on the basis of the estimated loss.

Increases/ (decreases) in the allowance for doubtful debts to be recognized as of the balance sheet date are recorded into "General and administration expenses".

5. Prepaid expenses

Prepaid expenses comprise actual expenses arising and relevant to financial performance in several accounting periods. Prepaid expenses of the Company primarily include expenses for tools and consulting service fee. These prepaid expenses are allocated over the prepayment period or the period in which corresponding economic benefits are generated from these expenses.

6. Tangible fixed assets

Tangible fixed assets are determined by their historical costs less accumulated depreciation. Historical costs of tangible fixed assets include all the expenses paid by the Company to bring the asset to its working condition for its intended use. Other expenses arising subsequent to initial recognition are included into historical costs of fixed assets only if it can be clearly demonstrated that the expenditure has resulted in future economic benefits expected to be obtained from the use of these assets. Those which do not meet the above conditions will be recorded into operating expenses during the period.

When a tangible fixed asset is sold or disposed, its historical cost and accumulated depreciation are written off, then any gain or loss arising from such disposal is included in the income or the expenses during the period.

The Company's tangible fixed assets include vehicles, which are depreciated in 6 years.

7. Intangible fixed assets

Intangible fixed assets are determined by their historical costs less accumulated amortization.

Historical costs of intangible fixed assets include all the costs paid by the Company to bring the asset to its working condition for its intended use. Other costs relevant to intangible fixed assets arising subsequent to initial recognition are included into operation costs during the period, otherwise, these costs are included into historical costs of fixed assets only if they are associated with a specific intangible fixed asset and result in future economic benefits expected to be obtained from the use of the asset.

When an intangible fixed asset is sold or disposed, its historical costs and accumulated amortization are written off, then any gain or loss arising from such disposal is included in the income or the expenses during the period.

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City

INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

The Company's intangible fixed asset is computer software. Costs to obtain computer software, which is not a part associated with the relevant hardware, will be capitalized. Costs of computer software include all the expenses paid by the Company until the date the software is put into use. Computer software is amortized using the straight-line method in 5 years.

8. Payables and accrued expenses

Payables and accrued expenses are recorded based on the amounts payable for merchandise and services already used. Accrued expenses are recorded based on reasonable estimates for the amounts payable.

The classification of payables as trade payables, accrued expenses and other payables is made on the basis of following principles:

- Trade payables reflect payables of commercial nature arising from the purchase of merchandise, services, or assets and the seller is an independent entity with the Company;
- Accrued expenses reflect expenses for merchandise, services received from suppliers or supplied to customers but have not been paid, invoiced or lack of accounting records and supporting documents; pay on leave payable to employees; and accrual of operating expenses;
- Other payables reflect payables of non-commercial nature and irrelevant to purchase, sales of merchandise or rendering of services.

Payables and accrued expenses are classified into short-term and long-term ones in the Interim Balance Sheet based on the remaining terms as of the balance sheet date.

9. Owner's equity

Owner's contribution capital

Owner's contribution capital is recorded according to the actual amounts invested by the shareholders.

Share premiums

The differences between the issuance price and face value upon the IPO, additional issue or the difference between the re-issuance price and carrying value of treasury shares and the equity component of convertible bonds upon maturity date are recognized into share premiums. Expenses directly attributable to the additional issue of shares and the re-issuance of treasury shares are recorded as a decrease in share premiums.

10. Profit distribution

Profit after tax is distributed to the shareholders after appropriation for funds under the Charter of the Company as well as legal regulations and approved by the General Meeting of Shareholders.

The distribution of profits to the shareholders is made in consideration of non-cash items in retained earnings that may affect cash flows and the ability to pay dividends such as profit from revaluation of assets invested in other entities, profit from revaluation of monetary items, financial instruments and other non-cash items.

Dividend is recorded as payables upon approval of the General Meeting of Shareholders.

11. Recognition of revenue and income

Revenue from rendering of services

Revenue from rendering of services shall be recognized when all of the following conditions are satisfied:

• The amount of revenue can be measured reliably. When the contract stipulates that the buyer is entitled to return the services provided under specific conditions, revenue is recognized only when those specific conditions no longer exist and the buyer is not entitled to return the services rendered;

HI

IN

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

- The Company received or shall probably receive the economic benefits associated with the rendering of services;
- The stage of completion of the transaction at the end of reporting period can be measured reliably; and
- The costs incurred for the transaction and the costs to complete the transaction can be measured reliably.

In the case that the services are rendered in several accounting periods, revenue is recognized on the basis of the stage of completion as of the balance sheet date.

Interest

Interest is recorded based on the term and the actual interest rate applied in each particular period.

Dividend income

Income from dividends is recognized when the Company has the right to receive dividends from the investees. Particularly, stock dividends received are not recorded as an increase in value, but the increasing quantity of shares is followed up.

12. Expenses

Expenses are those that result in outflows of the Company's economic benefits and are recorded at the time of transactions or when incurrence of the transaction is reliable regardless of whether payment for expenses is made or not.

Expenses and their corresponding revenues are simultaneously recognized in accordance with matching principle. In the event that matching principle conflicts with prudence principle, expenses are recognized based on the nature and regulations of accounting standards in order to guarantee that transactions can be fairly and truly reflected.

13. Corporate income tax

Corporate income tax includes current income tax, which is the tax amount computed based on the taxable income. Taxable income is different from accounting profit due to the adjustments of temporary differences between tax and accounting figures, non-deductible expenses as well as those of non-taxable income and losses brought forward.

14. Related parties

Parties are considered to be related parties in case that one party is able to control the other party or has significant influence on the financial and operating decisions of the other party. Parties are also considered to be related parties in case that they are under the common control or under the common significant influence.

In considering each possible related party relationship, attention is directed to the substance of the relationship and not merely the legal form.

15. Segment reporting

A business segment is a distinguishable component of the Company that is engaged in manufacturing or providing products or services and that is subject to risks and returns that are different from those of other business segments.

A geographical segment is a distinguishable component of the Company that is engaged in manufacturing or providing products or services within a particular economic environment and that is subject to risks and returns that are different from those of components operating in other economic environments.

The segment information is prepared and presented in conformity with the accounting policy applied for the preparation and presentation of the Company's Interim Financial Statements.

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

V. ADDITIONAL INFORMATION ON THE ITEMS OF THE INTERIM BALANCE SHEET

1. Cash and cash equivalents

*	Ending balance	Beginning balance
Cash on hand	609,626,268	331,603,193
Demand deposits in banks	7,241,167,753	2,230,736,538
Total	7,850,794,021	2,562,339,731

2. Financial investments

	Ending balance		Beginning balance		ce	
	Original cost	Fair value	Provision	Original cost	Fair value	Provision
Shares						
Vietnam Technological						
and Commercial Joint Stock Bank ("Techcombank")	33,550,000	37,620,000	-	-	: = 3	*
Asia Commercial Joint Stock Bank ("ACB")	4,260,000	4,260,000	E.			-
Total	37,810,000	41,880,000	-	<u> </u>		-

Reasons for changes in trading securities:

- Techcombank's shares: increased due to acquiring an additional 1,100 shares, for a total consideration of VND 33,550,000;
- ACB's shares: increased due to acquiring an additional 200 shares, for a total consideration of VND 4,260,000.

3. Short-term trade receivables

Other suppliers

Total

		Ending balance	Beginning balance
	Receivables from related parties	N. E	5,480,000,000
	Kim Tin Phat Service Co., Ltd.	-	250,000,000
	Onuschain Blockchain Technology JSC.	5	5,080,000,000
	Business Gift Solution Technology JSC.	-	150,000,000
	Receivables from other customers	-	1,100,000,000
	Other customers	_	1,100,000,000
	Total		6,580,000,000
4.	Short-term prepayments to suppliers		
		Ending balance	Beginning balance
	34 Bach Dang Services Trading Co., Ltd.	-	254,899,187
	TCOM Global Co., Ltd.	55,000,000	520,000,000

14,048,080

69,048,080

19,000,000

793,899,187

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

5. Other short-term receivables

Ending balance	Beginning balance
95,324,657,533	90,000,000,000
15,061,643,835	10,000,000,000
40,098,630,136	40,000,000,000
25,102,739,726	25,000,000,000
15,061,643,836	15,000,000,000
50,495,484,389	50,000,000,000
10,041,095,890	10,000,000,000
20,082,191,781	20,000,000,000
10,041,095,890	10,000,000,000
10,041,095,890	10,000,000,000
260,004,938	<u> </u>
30,000,000	<u>.</u>
145,820,141,922	140,000,000,000
	15,061,643,835 40,098,630,136 25,102,739,726 15,061,643,836 50,495,484,389 10,041,095,890 20,082,191,781 10,041,095,890 10,041,095,890 260,004,938 30,000,000

The balances of other receivables represent the amount receivables under business cooperation contracts (BCCs), with a fixed interest share of 5% per year, monthly paid and regardless of the business results of the party receiving BCC capital. Collaterals are digital assets arising from BCC activities. In which:

- BCCs with related parties are to implement scientific, technological projects, with the cooperation duration from the contract signing date to the contract termination date (minimum of 12 months and maximum of 05 years).
- BCCs with the companies that are not related parties are to implement scientific and technological projects and movie investment projects, with the cooperation duration from the contract signing date to the contract termination date (minimum of 6 months and maximum of 05 years).

During the period, the Company received interest payments totaling VND 2,933,637,256 under these BCCs.

Prepaid expenses 6.

6a.	Short-term prepaid expenses		
		Ending balance	Beginning balance
	Expenses for tools	48,005,185	9,838,584
	Consulting service fee	812,929,400	:=:
	Other short-term prepaid expenses	296,540,141	93,599,582
	Total	1,157,474,726	103,438,166
6b.	Long-term prepaid expenses		
	0	Ending balance	Beginning balance
	Expenses for tools	114,460,139	126,298,963
	Other long-term prepaid expenses		1,508,582
	Total	114,460,139	127,807,545

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

7. Tangible fixed assets

This represents the vehicle.

	Historical cost	Depreciation	Net book value
Beginning balance	952,179,798	(13,224,719)	938,955,079
Depreciation during the period	ě.	(79,348,314)	(79,348,314)
Ending balance	952,179,798	(92,573,033)	859,606,765

8. Intangible fixed assets

This represents the computer software.

	Historical cost	Amortization	Net book value
Beginning balance	2	÷	: ·
New acquisition	785,000,000	(5 8	785,000,000
Amortization during the period	*	(66,879,837)	(66,879,837)
Ending balance	785,000,000	(66,879,837)	718,120,163

9. Short-term trade payables

	Ending balance	Beginning balance
CMC Technology and Solution Co., Ltd.	4,704,956,359	1,423,146,001
Other suppliers	19,341,316	4,968,000
Total	4,724,297,675	1,428,114,001

10. Taxes and other obligations to the State Budget

	Beginning balance	Amount payable during the period	Amount already paid during the period	Ending balance
Corporate income tax	1,856,835,484	843,262,957	(1,856,835,484)	843,262,957
Personal income tax	11,168,801	109,301,339	(46,415,925)	74,054,215
Other taxes	-	6,000,000	(6,000,000)	
Total	1,868,004,285	958,564,296	(1,909,251,409)	917,317,172

Value added tax (VAT)

The Company has to pay VAT in accordance with the deduction method at the rate of 10%.

Corporate income tax (CIT)

The Company has to pay CIT for taxable income at the rate of 20%.

Estimated CIT payable during the period is as follows:

	Current period	Previous period
Total accounting profit before tax	4,191,433,148	156,520,788
Increases/(decreases) of accounting profit to determine income subject to tax:	24,881,638	2,922,865
- Increases	24,881,638	2,922,865
Total taxable income	4,216,314,786	159,443,653
CIT rate	20%	20%
CIT to be paid	843,262,957	31,888,730
-		

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

The CIT liability of the Company is determined based on the prevailing regulations on taxes. However, these regulations may change from time to time and regulations applicable to variety of transactions can be interpreted differently. Therefore, the tax amount presented in the Interim Financial Statements could change when being inspected by the Tax Office.

Other taxes

The Company declares and pays these taxes according to prevailing regulations.

11. Owner's equity

11a. Statement of changes in owner's equity

Owner's contribution capital	Share premiums	Retained earnings	Total
136,500,000,000	(191,363,636)	3,901,874,406 124,632,058	140,210,510,770 124,632,058
136,500,000,000	(191,363,636)	4,026,506,464	140,335,142,828
136,500,000,000	(191,363,636)	11,267,138,169 3,348,170,191 14,615,308,360	147,575,774,533 3,348,170,191 150,923,944,724
130,500,000,000	(131,303,030)	14,015,506,500	130,723,744,724
	contribution capital 136,500,000,000 136,500,000,000	contribution capital Share premiums 136,500,000,000 (191,363,636) 136,500,000,000 (191,363,636) 136,500,000,000 (191,363,636)	contribution capital Share premiums Retained earnings 136,500,000,000 (191,363,636) 3,901,874,406 124,632,058 124,632,058 136,500,000,000 (191,363,636) 4,026,506,464 136,500,000,000 (191,363,636) 11,267,138,169 - 3,348,170,191

11b. Shares

	Ending balance	Beginning balance
Number of ordinary shares registered to be issued	13,650,000	13,650,000
Number of ordinary shares already issued	13,650,000	13,650,000
Number of outstanding ordinary shares	13,650,000	13,650,000

Face value per outstanding share: VND 10,000.

12. Off-balance sheet items

Leased assets

The total minimum lease payment in the future for irrevocable leasing contracts will be settled as follows:

	Ending balance	Beginning balance
Within 1 year	1,579,019,756	1,634,019,756
Over 1 year to 5 years	173,336,626	742,846,504
Total	1,752,356,382	2,376,866,260

The above-mentioned operating lease payments include:

- The total lease rental for 150 m² office at No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City is VND 77,000,000 per month (including VAT 10%). The lease contract is effective for 25 months, from 1 January 2024.
- The total lease rental for 225 m² office at No. 32-32B-34-34A Bach Dang, Tan Son Hoa Ward, Ho Chi Minh City is VND 86,668,313 per month (including VAT 10%). The lease contract is effective from 1 June 2024 to 6 September 2026.

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City

INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

VI. ADDITIONAL INFORMATION ON THE ITEMS OF THE INTERIM INCOME STATEMENT

1. Revenue from sales of merchandise and rendering of services

1a. Gross revenue

Accumulated from the	beginning of the year
to the end of the current period	
Current year	Previous year
40,802,406,582	469,505,691

Revenue from rendering of services

1b. Revenue from sales of merchandise to related parties

The Company has no sales of merchandise and rendering of services to the associates. Sales of merchandise and rendering of services to the related parties which are not the associates are as follows:

Accumulated from the	ne beginning of the year
to the end of th	ne current period

	Current year	Previous year
Kim Tin Phat Service Co., Ltd.	103,938,600	51,419,200
Delta Labs Technology JSC.	36,000,000	50,000,000
Run Together Sport Technology JSC.	1,871,813,920	85,591,400
Trustgroup One Member Co., Ltd.	18,000,000	10,000,000
ETH Investment JSC.	18,000,000	7,500,000
Fplus Technology JSC.	18,000,000	7,500,000
Onuschain Blockchain Technology JSC.	24,921,332,102	7,500,000
Ideas Production JSC.	18,000,000	7,500,000
Business Gift Solution Technology JSC.	1,043,879,013	7,500,000
Livetrade JSC.	18,000,000	7,500,000
Pibridge Technology JSC.	36,815,100	27,414,100
Trustpay JSC.	279,305,700	185,671,900
Can Tho Branch – Hanagold Jewelry Joint Stock Company	36,000,000	(42)
ETH Blockchain Technology Joint Stock		
Company	1,031,439,449	*
TrustXLabs Technology Joint Stock Company	422,985,316	2
Vfilms Technology Joint Stock Company	773,067,630	

2. Costs of sales

Accumulated from the	beginning of the year
to the end of the	current period
Current year	Previous year

	Current year	Previous year
Costs of services rendered	36,895,678,037	377,174,200

3. Financial income

Accumulated from the beginning of the year to the end of the current period

14	Current year	Previous year
Deposit interest income	1,699,216	418,073
Gain on investments in trading securities	19,010,000	*
Interest income from BCCs	3,463,774,240	850,958,905
Total	3,484,483,456	851,376,978

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

4. General and administration expenses

Accumulated from the beginning of the year to the end of the current period

	* *	
	Current year	Previous year
Labor costs	1,580,211,958	417,438,000
Office supplies	94,489,587	2,872,956
Depreciation/amortization of fixed assets	146,228,151	773
Taxes, fees and legal fees	6,000,000	6,000,000
Expenses for external services	1,130,719,247	70,114,327
Other expenses	216,085,029	210,500,589
Total	3,173,733,972	706,925,872

5. Earnings per share ("EPS")

5a. Basic/Diluted EPS

Accumulated from the beginning of the year to the end of the current period

Current year	Previous year
3,348,170,191	124,632,05%
	·//
3,348,170,191	124,632,058
13,650,000	13,650,000
245	9
	3,348,170,191 3,348,170,191 13,650,000

5b. Other information

There have not been any transactions of ordinary shares or potential transactions of ordinary shares from the balance sheet date to the disclosure date of these Interim Financial Statements.

6. Operating costs by factors

Accumulated from the beginning of the year to the end of the current period

	Current year	Previous year
Materials and supplies	94,489,587	2,872,956
Labor costs	1,580,211,958	417,438,000
Depreciation/amortization of fixed assets	146,228,151	840
Expenses for external services	38,026,397,284	447,288,527
Other expenses	222,085,029	216,500,589
Total	40,069,412,009	1,084,100,072



Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

VII. OTHER DISCLOSURES

1. Transactions and balances with the related parties

The related parties of the Company include the key managers, their related individuals and other related parties.

1a. Transactions and balances with the key managers and their related individuals

The key managers include the members of the Board of Directors ("BOD"), the General Director and the Chief Accountant. The key managers' related individuals are their close family members.

Transactions with the key managers and their related individuals

The Company has no sales of merchandise and rendering of services as well as other transactions with the key managers and their related individuals.

Outstanding balances with the key managers and their related individuals

The Company has no outstanding balances with the key managers and their related individuals.

Compensation of the key managers

	Salary	Bonus	Total compensation
Current period			
Mr. Le Hoa Nha - General Director	165,000,000	-	165,000,000
Ms. Pham Thi Thu Luong – Chief Accountant	125,974,100	(e	125,974,100
Total	290,974,100	-	290,974,100
Previous period			
Mr. Le Hoa Nha – General Director	63,650,000	17,350,000	81,000,000
Ms. Pham Thi Thu Luong – Chief Accountant	73,380,000	8,000,000	81,380,000
Total	137,030,000	25,350,000	162,380,000

1b. Transactions and balances with other related parties

Other related parties of the Company include:

Relationship
Major shareholder
Company with the same key manager

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

Name	Relationship
Livetrade JSC.	Company with the same key manager
Pibridge Technology JSC.	Company with the same key manager
Onstocks JSC.	Company with the same key manager
Bao Tin Phat Jewelry Co., Ltd.	Company with the same key manager
DTS Group JSC.	Company with the same key manager
Aptus Capital Start-ups Fund Management	Company with the same key manager
Corporation	
Song Ngan Investment Services Corporation	Company with the same key manager
PayLink Global Technology JSC.	Company with the same key manager
Skychain Technology JSC.	Company with the same key manager
Fundgo Fund Management JSC.	Company with the same key manager
ETH Blockchain Technology Joint Stock Company	
TrustXLabs Technology Joint Stock Company	Company with the same key manager
Vfilms Technology Joint Stock Company	Company with the same key manager

Transactions with other related parties

Apart from sales of merchandise and rendering of services to other related parties as presented in Note VI.1b, the Company has other transactions with other related parties as follows:

Accumulated from the beginning of the year		
to the end of the current period		

	Current year	Previous year
Onuschain Blockchain Technology JSC.		
Interest income from BCCs	619,863,015	1050
Hanagold Jewelry JSC.		
Interest income from BCCs	928,157,808	
ETH Blockchain Technology Joint Stock		
Company		
Interest income from BCCs	304,109,587	-
TrustXLabs Technology Joint Stock Company		
Purchase of merchandise, services	1,500,000,000	-
Trustpay JSC.		
Purchase of merchandise, services	1,800,000,000	75
MetaCare Medical Technology Co., Ltd.		
Purchase of merchandise, services	623,422,300	

Outstanding balances with other related parties

Outstanding balances with other related parties are presented in Notes V.3 and V.5.

2. Segment information

The primary business activity of the Company during the period includes providing services of information technology, software and participating in capital contributions in BCCs and only takes place within the territory of Vietnam. Therefore, the Company does not present the segment reporting by business segment or geographical area.

5994 G TY HÂN TU VA

Address: No. 81 Nguyen Hien, Residential Quarter 91B, Tan An Ward, Can Tho City INTERIM FINANCIAL STATEMENTS

For the first 6 months of the fiscal year ended 31 December 2025

Notes to the Interim Financial Statements (Cont.)

3. Subsequent events

There have been no material events after the balance sheet date, which require to make adjustments on the figures or to be disclosed in the Interim Financial Statements.

Prepared on 11 August 2025

Prepared by

Chief Accountant

General Director

Le Hoa Nha

Pham Thi Thu Luong

Pham Thi Thu Luong





CÔNG TY CÓ PHẦN <u>ĐẦU TƯ HVA</u> HVA INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Số/No: 05/2025/CVGT-HVA

(V/v giải trình về chênh lệch lợi nhuận sau thuế của BCTC bán niên năm 2025 so với bán niên năm 2024)

(Regarding the explanation of the variance in after-tax profit in the semi-annual financial statements for 2025 compared to those for 2024)

To:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence - Freedom - Happiness

Cần Thơ, ngày 14 tháng 08 năm 2025 Can Tho, August 14, 2025

Kính gửi: - ỦY BAN CHÚNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

- STATE SECURITIES COMMISSION.

- HANOI STOCK EXCHANGE

Công ty cổ phần Đầu tư HVA (Mã chứng khoán HVA) xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, hợp tác và giúp đỡ của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong thời gian qua.

HVA Investment Joint Stock Company (Stock code HVA) sincerely thanks the State Securities Commission and the Hanoi Stock Exchange for their attention, cooperation, and support over the past time.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc Công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Based on Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, of the Ministry of Finance guiding the disclosure of information on the Securities Market.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính bán niên năm 2025/Based on the semi-annual financial statements for 2025.

Công ty Cổ phần Đầu tư HVA xin giải trình về chênh lệch lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 so với Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 của HVA như sau:

HVA Investment Joint Stock Company hereby provides the following explanation regarding the variance in after-tax profit in the 2025 semi-annual financial statements compared to those for 2024:

ĐVT: Đồng Unit of measurement: Dong

STT/ No Chỉ tiêu/ Metric		The makes 01/01/2025	Từ ngày 01/01/2024	Chênh lệch/Discrepancy	
	Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025/ From 01/01/2025 to 30/06/2025	đến ngày 30/06/2024/ From 01/01/2024 to 30/06/2024	Số tuyệt đối/ Absolute number	% tăng/giảm /increase/ decrease	
1	LNST	3.348.170.191	124.632.058	3.223.538.133	2.586,44%

Giải trình nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế thay đổi từ 10% trở lên tại BCTC bán niên năm 2025 so với BCTC bán niên năm 2024/Explanation for the change of 10% or more in after-tax profit in the 2025 semi-annual financial statements compared to the 2024 semi-annual financial statements:

Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính bán niên năm 2025 tăng 3.223.538.133 VNĐ (bằng chữ: Ba tỷ, hai trăm hai mươi ba triệu, năm trăm ba mươi tám nghìn, một trăm ba mươi ba đồng) tương ứng tăng 2.586,44% so với bán niên năm 2024 do: sau thời gian tái cơ cấu các khoản đầu tư và mở rộng lĩnh vực kinh doanh, công ty có nguồn thu tăng thêm từ các khoản đầu tư tài chính, chứng khoán và hoạt động kinh doanh về cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ phần mềm dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng.

The after-tax profit in the 2025 semi-annual financial statements increased by VND 3,223,538,133 (in words: Three billion, two hundred twenty-three million, five hundred thirty-eight thousand, one hundred and thirty-three dong), equivalent to an increase of 2,586.44% compared to the 2024 semi-annual period, due to the following reason: After a period of restructuring investments and expanding business areas, the Company recorded additional revenue from financial investments, securities, and business activities in providing information technology services and software services, which resulted in an increase in after-tax profit.

Trên đây là nguyên nhân chủ yếu làm chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên BCTC bán niên năm 2025 so với BCTC bán niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư HVA.

The above is the main reason for the difference in after-tax profit in the 2025 semi-annual financial statements compared to the 2024 semi-annual financial statements of HVA Investment Joint Stock Company.

Công ty cổ phần Đầu tư HVA xin giải trình với Uỷ ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và thông báo cho các Cổ đông được biết.

HVA Investment Joint Stock Company would like to explain this to the State Securities Commission, the Hanoi Stock Exchange, and notify the shareholders accordingly.

Trân trọng cảm ơn!

Best regards!

Nơi nhân/Recipient:

- Như Kính gửi/As address;
- Luu VT/Document retention.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA TỔNG GIÁM ĐỐC HVA INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

GENERAL DIRECTOR

CÔNG TY
CÔ PHẦN
ĐẦU TƯ
HVA
LÊ HÒA NHÃ

